

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON: Thời gian 3 tuần: từ ngày 16/9/2024 - 4/10/2024.

NỘI DUNG	Rèn kĩ năng lễ giáo (02/9 – 06/9/2024)	Lớp học hạnh phúc (16/9 – 20/9/2024)	Mầm non Hòa Nghĩa yêu thương (23/9 –27/9/2024)	An toàn cho bé trong trường mầm non (30/9 – 4/10/2024)
<p>Đón trả trẻ, trò chuyện sáng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi cùng phụ huynh cho trẻ thực hành cài cởi cúc áo hàng ngày tại gia đình. - Trao đổi cùng phụ huynh cùng trẻ thực hành đúng các thao tác rửa tay hàng ngày tại gia đình. - Trò chuyện, trao đổi, chia sẻ với người lớn, bạn khi bị đau, chảy máu, sốt. - Trò chuyện, thảo luận, trao đổi với phụ huynh, với trẻ về một số đồ dùng, nơi nguy hiểm trong và ngoài lớp học. - <i>Trò chuyện, quan sát, xem tranh ảnh, video các đồ dùng, đồ chơi, các khu vực trong trường.</i> https://www.youtube.com/watch?v=RB0S_H60n5E - Trò chuyện, quan sát, thực hành, đóng vai làm một số công việc của các cô trong trường mầm non. - Trò chuyện, đàm thoại, thảo luận giới thiệu về họ tên, đặc điểm, sở thích của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện. - <i>Trò chuyện, đàm thoại, thảo luận, xem video về một số hoạt động trong ngày Trung thu.</i> - Xem video: "câu chuyện về lễ phép, lễ phép khi ở nhà" - Thực hành sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp: "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", ...trong sinh hoạt hàng ngày - Trao đổi cùng phụ huynh hình thành cho trẻ thói quen thể hiện sự lễ phép trong các hoạt động hàng ngày. - Trò chuyện, quan sát, tổ chức thực hành đúng kí hiệu thông thường trong cuộc sống: ký hiệu nhà vệ sinh, biển báo cấm hút thuốc, nơi nguy hiểm, lối thoát hiểm, biển báo cấm lửa... - Trao đổi, gửi video cho phụ huynh cung cấp, thực hành nhận biết các ký hiệu hàng ngày trong cuộc sống - Trò chuyện trao đổi với trẻ một số phép lịch sự trong giao tiếp: Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự. - Thực hành phép lịch sự trong giao tiếp hàng ngày 			

		<ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi cùng phụ huynh cho trẻ thực hiện các công việc hàng ngày tại gia đình - Trò chuyện, thực hành chia sẻ, an ủi bạn, người thân khi ốm, đau, buồn. - Trò chuyện, quan sát, xem video, tranh ảnh thảo luận một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép - Thực hành quy tắc lớp học trong các hoạt động hàng ngày trên lớp, ở gia đình và những nơi công cộng 			
Thể dục sáng		<p>1. Khởi động: Trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau: nhanh, chậm, kiễng ... về hàng tập bài tập phát triển chung.</p> <p>2. Trọng động. *BTPTC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang ngang - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải sang trái. - Chân: Đưa ra trước, sang ngang, về phía sau. - Bật: Tại chỗ. <p>* Nhảy erobic: Vui đến trường</p> <p>*Trò chơi: Về đúng lớp học, thầy cô và học sinh, xếp hàng đi học, làm theo hiệu lệnh.</p> <p>3. Hồi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập.</p>			
HDH	Thứ 2	Nghỉ lễ 2/9	LVPT: PTTM Dạy trẻ hát: Em đến trường mầm non	LVPT: PTTC Đi thăng bằng trên ghế thể dục. (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi	LVPT: PTTC VĐ tinh: Cài cởi cúc áo
	Thứ 3	Nghỉ lễ 2/9	LVPT: PTNT KP: Lớp học của bé	LVPT: PTNT Toán: Xác định phía phải – phía trái của bạn khác	LVPT: PTNT KP: Một số khu vực không an toàn trong TMN

	Thứ 4	LVPT: TCKNXH Dạy trẻ nhận biết kí hiệu đồ dùng	LVPT: PTNN Thơ: Gà học chữ	LVPT: PTNN Kể truyện: Bạn mới	LVPT: PTNN Vẽ theo phách: Lớp chúng mình
	Thứ 5	Tổ chức ngày hội đến trường của bé	LVPT: PTNT Toán: Số 6 tiết 1	LVPT: TCKNXH Bé hợp tác bạn khi chơi	LVPT: PTNN Đồ chữ cái: o, ô, ơ
	Thứ 6	LVPT: TCKNXH Dạy trẻ rửa tay, rửa mặt.	LVPT: PTNN LQCC: Làm quen chữ cái o, ô, ơ	LVPT: PTTM Làm ống đựng bút	LVPT: PTTM Vẽ trường mầm non
HĐN T	Thứ 2	Nghỉ 2/9	- Quan sát: Sự thay đổi của thời tiết - TCVD: "Chim đậu trên cành" - Chơi tự do: 1. Khu thể chất 2. Khu chơi với cát, câu cá 3. Bé yêu nghệ thuật 4. Góc công nghệ	- Quan sát: Khu bếp nấu ăn trong trường. - TCVD: Qua cầu về trường - Chơi tự do: 1. Khu thể chất 2. Khu chơi với cát, câu cá 3. Bé yêu nghệ thuật 4. Góc công nghệ	- Quan sát: Cầu trượt - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: 1. Khu thể chất 2. Khu chơi với cát, câu cá 3. Bé yêu nghệ thuật 4. Góc công nghệ
	Thứ 3	Nghỉ 2/9	- Quan sát: Ghế đá - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: 1. Khu chơi với nước 2. Góc sách truyện, am thanh. 3. Khu thể chất 4. Làng nghề truyền thống.	- Quan sát: Lá cây bông - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Vẽ chữ cái bằng phấn trên sân trường 1. Khu chơi với nước 2. Góc sách truyện, am thanh. 3. Khu thể chất	- Quan sát: Ghế đá - TCVD: Thả đĩa ba ba - Chơi tự do: 1. Khu chơi với nước 2. Góc sách truyện, am thanh. 3. Khu thể chất 4. Làng nghề truyền thống.

				4. Làng nghề truyền thống.	
Thứ 4	Chạy chương trình	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Xích đu - TCVD: Thả đĩa ba ba - Chơi tự do: <ol style="list-style-type: none"> 1. Khu chợ quê 2. Làng nghề truyền thống 3. Khu thể chất 4. Góc công nghệ 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành: Thu nhặt, phân loại rác tái chế. - TCVD: Thả đĩa ba ba - Chơi tự do: <ol style="list-style-type: none"> 1. Khu chợ quê 2. Làng nghề truyền thống 3. Khu thể chất 4. Góc công nghệ 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cổng trường - TCVD: Ròng rần. - Chơi tự do: <ol style="list-style-type: none"> 1. Khu chợ quê 2. Làng nghề truyền thống 3. Khu thể chất 4. Góc công nghệ 	
Thứ 5	Khai giảng	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Lá hoa mười giờ - TCVD: Kéo co - Chơi tự do: Vẽ số 6, tạo nhóm số 6 trên sân trường. 1. Khu chợ quê 2. Làng nghề truyền thống 3. Khu thể chất 4. Góc công nghệ 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ tranh cầu trượt bằng phấn trên sân trường. - TCVD: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do: <ol style="list-style-type: none"> 1. Khu chợ quê 2. Làng nghề truyền thống 3. Khu thể chất 4. Góc công nghệ 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Bể chữa cháy - TCVD: Kéo co - Chơi tự do: Vẽ số 6, tạo nhóm số 6 trên sân trường. 1. Khu chợ quê 2. Làng nghề truyền thống 3. Khu thể chất 4. Góc công nghệ 	
Thứ 6	Tập văn nghệ Trung Thu	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Hoa mười giờ - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: <ol style="list-style-type: none"> 1. Khu chơi với nước 2. Góc sách truyện, am thanh. 3. Khu thể chất 4. Làng nghề truyền thống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Lá cây lan ý - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: <ol style="list-style-type: none"> 1. Khu chơi với nước 2. Góc sách truyện, am thanh. 3. Khu thể chất 4. Làng nghề truyền thống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Lá cây trầu bà - TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: <ol style="list-style-type: none"> 1. Khu chơi với nước 2. Góc sách truyện, am thanh. 3. Khu thể chất 4. Làng nghề truyền thống. 	

<p>Vệ sinh ăn ngủ</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, xem tranh, xem video về các nhóm thực phẩm - Trò chơi: Bàn ăn - Trò chuyện, xem tranh, video quy trình rửa tay, làm mẫu về kỹ năng rửa tay đúng các bước - Tổ chức hoạt động rửa tay cho trẻ hàng ngày. - Xem video: Phép lịch sự trong bữa ăn https://www.youtube.com/watch?v=Nu6P8hV-FGg - Thực hành các thói quen tốt trong ăn uống cách mời chào khi ăn với các cô và các bạn. - Thực hành: Kê bàn, gấp khăn, cất đồ dùng, đồ chơi - Trò chuyện, quan sát, xem tranh ảnh, Trẻ thực hành tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày như: cất dọn bàn ghế, gấp chiếu, thu dọn đồ dùng, tự rửa tay, rửa mặt..... - Trao đổi dùng phụ huynh khuyến khích trẻ tự làm một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày. - Trò chuyện, đàm thoại, thảo luận, thực hành một số công việc được giao và tự hoàn thành công việc đó: trực nhật, hoạt động theo nhóm, hoàn thành thành bài tập cá nhân, sắp xếp đồ chơi sau khi chơi. 			
	<p>Thứ 2</p>	<p>Nghỉ lễ 2/9</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xem video “Nhận biết một số biểu hiện khi ốm” https://www.youtube.com/watch?v=nbjsIzi02k - Làm quen các góc chơi - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem video: https://www.youtube.com/watch?v=tIWcNGQKfZI - Hát: Trường cháu đây là trường mầm non. - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Thời trang siêu tốc - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.
<p>HĐC</p>	<p>Thứ 3</p>	<p>Nghỉ lễ 2/9</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Học tiến anh theo thời khóa biểu nhà trường. - Đọc thơ: Tình bạn - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Học tiến anh theo thời khóa biểu nhà trường. - Ôn: Truyện bạn mới - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Học tiến anh theo thời khóa biểu nhà trường. - Xem video: Không làm việc nguy hiểm của (Chuyện kể của những chú cừu)

				https://www.youtube.com/watch?v=aq8VW8NBkkQ
Thứ 4	- Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép	- Ôn thơ: Gà học chữ - Chơi trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.	- Trò chơi chữ cái o, ô ơ - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.	- Truyện: Gà tơ đi học - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.
Thứ 5	- Làm đồ chơi cùng cô cho chủ đề mới. - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.	- Nhóm 1: Học tiến anh theo thời khóa biểu nhà trường. - Đọc thơ: Giờ chơi của bé - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.	- Nhóm 1: Học tiến anh theo thời khóa biểu nhà trường. - Ôn: Xác định phía phải, phía trái của bạn khác. - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.	- Nhóm 1: Học tiến anh theo thời khóa biểu nhà trường. - Trò chơi: Đóng vai ký hiệu - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.
Thứ 6	- Dọn vệ sinh lớp học - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.	- Tuyên dương bé ngoan - Dọn vệ sinh lớp học - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.	- Tuyên dương bé ngoan - Dọn vệ sinh lớp học - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.	- Tuyên dương bé ngoan - Dọn vệ sinh lớp học - Chơi tự do với đồ chơi lắp ghép.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 2: MN HÒA NGHĨA YÊU THƯƠNG (23/9 – 27/9/2024)

Thứ 2, ngày 23 tháng 9 năm 2024.

Tên hoạt động học: Thẻ đục kỹ năng “Đi thăng bằng trên ghế thẻ đục, đầu đội túi cát”

Thuộc lĩnh vực: Thẻ chất.

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết kết hợp chân, tay, mắt thực hiện đúng vận động “Đi thăng bằng trên ghế thẻ đục đầu đội túi cát”. Trẻ nhớ tên bài vận động, thực hiện đúng các bước của bài vận động. Thực hiện đúng, đều các động tác trong bài tập phát triển chung.
- Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp khéo léo mắt, tay và chân, khả năng giữ thăng bằng khi thực hiện vận động. Phát triển ở trẻ các tố chất thể lực nhanh nhẹn và khéo léo.
- Trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật trong giờ học. Biết chờ đến lượt mình thực hiện

2. Chuẩn bị: Lớp học sạch sẽ, túi cát, bóng.

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Khởi động.**

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân, gót bàn chân, đi bằng má bàn chân, chạy chậm, chạy nhanh, khom...
- Cho trẻ về 2 hàng dọc rồi điểm số 1, 2 sau đó triển khai đội hình thành 4 hàng ngang

*** Hoạt động 2: Trọng động (BTPTC).**

- Tay: Đưa 2 tay sang ngang, lên cao (2 lần x 8 nhịp)
- Bụng: Cúi gập người về phía trước (2 lần x 8 nhịp)
- Chân : Ngồi khụy gối (3 lần x 8 nhịp)
- Bật nhảy: Bật tách chân khép chân (2 lần x 8 nhịp)
- **Vận động cơ bản: Đi thăng bằng trên ghế thẻ đục đầu đội túi cát**
- Cô sắp xếp đồ dùng cho trẻ quan sát, với những đồ dùng này chúng mình chơi được những trò chơi gì?
- Cô giới thiệu VD: Đi thăng bằng trên ghế thẻ đục, đầu đội túi cát.

- + Bạn nào biết cách thực hiện bài tập này?
- + Cô mời trẻ lên thực hiện.
- + Cô tập mẫu lần 1 không giải thích
- + Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: TTCB cô đứng trước vạch xuất phát ở đầu mép ghế, mắt nhìn thẳng, đầu không cúi, trên tay cô cầm túi cát, khi có hiệu lệnh “bắt đầu” cô bước từng chân một lên ghế, đứng cho vững rồi đặt túi cát lên đầu, 2 tay chống vào hông để giữ thẳng bằng cho cơ thể, mắt nhìn thẳng đầu không cúi, nhẹ nhàng đi trên ghế thể dục cho đến cuối ghế cô dừng lại bỏ túi cát xuống, sau đó cô nhẹ nhàng bước xuống ghế, đặt túi cát vào rổ và đi về cuối hàng đứng. Lưu ý: Khi đi, đầu không cúi, mắt nhìn thẳng về trước, người giữ thẳng).
- + Cô gọi 1 - 2 trẻ lên thực hiện mẫu cho cả lớp quan sát (Nếu trẻ thực hiện chưa đúng cô sửa động tác)
- Trẻ thực hiện
- + Lần 1: Cô cho 2 hàng thực hiện; + Trong khi trẻ thực hiện cô chú ý quan sát và sửa sai kịp thời cho trẻ.
- + Lần 2: Cho hai đội thi đua, cô nhận xét 2 đội.
- Củng cố: Các con vừa thực hiện bài tập vận động gì? Gọi 1 - 2 trẻ thực hiện tốt lên tập lại.
- **Trò chơi vận động: Chuyển bóng.**
- Cô nêu cách chơi, luật chơi cô tổ chức cho 2 đội chơi “Chuyển bóng”
- Cô nhận xét trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. Kết thúc giờ học.
- * **Hoạt động 3: Hồi tĩnh.**
- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2 – 3 lần quanh lớp học. Kết thúc giờ học.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:.....
.....
2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:.....
.....
3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:.....
.....

.....
Thứ 3, ngày 24 tháng 9 năm 2024.

Tên hoạt động học: Toán “Xác định phía phải, phía trái của bạn khác”

Thuộc lĩnh vực: Nhận thức

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết xác định phía phải, phía trái của bản thân mình, phía phải, phía trái của đối tượng khác, có sự định hướng. Trẻ biết gọi tên và mô tả vị trí của các bộ phận cơ thể theo hướng trái/phải.
- Phát triển khả năng quan sát và định hướng không gian. Rèn luyện khả năng diễn đạt bằng ngôn ngữ khi mô tả vị trí của các bộ phận trên cơ thể theo hướng trái/phải.
- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia các hoạt động học tập. Trẻ biết lắng nghe và hợp tác với các bạn trong các hoạt động nhóm.

2. Chuẩn bị:

- Mô hình minh họa các vị trí trái, phải của cơ thể người. Thẻ số, thẻ màu có đánh dấu vị trí trái/phải.
- Bảng và bút dạ để ghi chú các hướng trái, phải.

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Ôn phía phải, phía trái của bản thân**

- Cô và trẻ cùng hát bài: Bàn tay.
- + Cô cho trẻ tập bài: “Nào chúng ta cùng tập thể dục” kết hợp ôn bên phải, bên trái của bản thân:
 - Tay phải của các con đâu? Các con chống tay phải vào hông bên phải.
 - Tay trái của các con đâu? Các con chống tay trái vào hông bên trái.
 - Lắc cái mông sang bên phải, lắc cái mông sang bên trái (trẻ tập hai lần).
 - Nghiêng đầu về bên phải, nghiêng đầu về bên trái (trẻ tập hai lần).
 - Trẻ chống hai tay vào hông, vẫy người sang bên phải, vẫy người sang bên trái, vỗ tay sang bên phải, vỗ tay sang bên trái (trẻ tập hai lần).
 - Chân phải các con đâu? Các con dậm chân 5 cái (trẻ vừa dậm chân vừa đếm).
 - Chân trái các con đâu? Các con dậm chân 5 cái (trẻ vừa dậm chân vừa đếm)

- Cô tạo tình huống: Đố các con đây là tay nào của cô? Tay phải của các con đâu?
- Vì sao tay phải của cô ở phía kính, tay phải của con lại ở phía cửa ra vào?
- Giáo viên giới thiệu bài học: "Hôm nay, chúng ta sẽ cùng học cách phân biệt phía trái và phía phải của bạn khác."

*** Hoạt động 2: Xác định phía phải, phía trái của bạn khác.**

** Lần 1: Cô cho trẻ đứng thành từng cặp và cùng chiều với nhau sau đó hỏi trẻ:*

- Tay phải của các con đâu?
- Tay phải của các con có cùng phía với tay phải của các bạn không?
- Tay trái của con đâu?
- Tay trái của các con có cùng phía với tay trái của các bạn không? (Cô hỏi cả lớp sau đó hỏi các nhân trẻ)

=> Cô chốt: Khi đứng cùng chiều tay phải - tay trái của con cùng phía với tay phải- tay trái của bạn. Vì vậy phía phải - phía trái của con cũng là phía phải - phía trái của bạn.

** Lần 2: Cô cho trẻ đứng ngược chiều với nhau và hỏi trẻ:*

- Tay phải của các con đâu?
- Các con thấy tay phải của bạn và của mình như thế nào với nhau?
- Tay phải của con cùng phía với tay nào của bạn?
- Như vậy phía phải của bạn là phía nào của con? (cô hỏi cá nhân trẻ và cả lớp)
- Các con giơ tay trái của mình lên nào?
- Tay trái của các con có cùng phía với nhau không?
- Như vậy phía trái của con là phía nào của bạn?

=> Cô chốt: Khi đứng ngược chiều, tay phải cháu cùng phía với tay trái của bạn. Vì vậy phía phải của cháu là phía trái của bạn còn phía trái của cháu là phía phải của bạn.

=> ***Kết luận chung:***

- + Khi đứng cùng chiều: Phía phải - phía trái của mình là phía phải - phía trái của người khác.
- + Khi đứng ngược chiều: Phía phải của mình là phía trái của bạn còn phía trái của mình là phía phải của bạn. (cho nhiều trẻ nhắc lại kết luận)

*** Hoạt động 3: Trò chơi của bé**

- TC1: Thi ai nhanh: Cô cho trẻ đi vòng quanh lớp khi nào có hiệu lệnh xác xô bạn gái đứng bên tay trái cô, bạn trai đứng bên tay phải cô

- TC2: Tặng quà bạn búp bê: Chia trẻ làm 2 đội: Nhiệm vụ của 2 đội hãy giúp bạn búp bê phân loại mũ để bên phải, dép để bên trái

- Thời gian là 1 bản nhạc. Kết thúc động viên khuyến khích trẻ

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:.....

.....

.....

Thứ 4, ngày 25 tháng 9 năm 2024.

Tên hoạt động học: Kể chuyện cho trẻ nghe “Bạn mới”

Thuộc lĩnh vực: Ngôn ngữ

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, hiểu nội dung, tên các nhân vật trong truyện, các tình huống xảy ra trong truyện.
- Rèn kỹ năng ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc khi trả lời các câu hỏi .
- Giáo dục trẻ biết nhận lỗi khi có lỗi và chơi đoàn kết với bạn. Trẻ hứng thú tham vào hoạt động.

2. Chuẩn bị: Powerpoint câu chuyện, Video câu chuyện.

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Trò chuyện**

- Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “Bạn mới”

+ Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?

+ Khi mới đến lớp bạn nhỏ cảm thấy thế nào? Bạn trong lớp đã giúp đỡ bạn ra sao?

+ Cô giáo đã khen bạn như thế nào?

=>Giáo dục: Trẻ biết giúp đỡ bạn, chơi đoàn kết.

- Có một câu chuyện rất hay cũng nói về bạn mới của nhà văn Nguyễn Hằng vậy để biết điều gì xảy ra trong câu chuyện chúng mình cùng lắng nghe cô kể chuyện “Bạn mới”

*** Hoạt động 2: Kể chuyện bé nghe**

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp với cử chỉ, nét mặt, điệu bộ.

+ Cô vừa kể câu chuyện gì? Của tác giả nào?

- Cô kể lần 2: Cô kể diễn cảm kết hợp với powerpoint, đàm thoại với trẻ:

+ Trong truyện có những nhân vật nào?

- Khi Hà mới đến lớp các bạn thấy điều gì lạ?

- Trong giờ ngủ thì sao?

- Buổi chiều, điều gì xảy ra?
- Cô giáo đã nói gì?
- Các bạn đã nói gì với Hà?
- Theo các con, thế nào là đôi bàn tay đẹp?
- Khi các bạn trong lớp gặp khó khăn con sẽ làm gì?
- Giáo dục trẻ quan tâm và yêu thương bạn trong lớp.
- + Qua câu chuyện, tác giả muốn nói với chúng ta điều gì?
- * Giáo dục: Bạn bè phải biết quan tâm, yêu thương, giúp đỡ, chia sẻ với nhau.

*** Hoạt động 3: Rạp chiếu phim.**

- Cô cho trẻ xem video minh họa truyện
- Hỏi lại trẻ tên câu chuyện.
- Kết thúc giờ học.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:.....

.....

.....

Thứ 5, ngày 26 tháng 9 năm 2024.

Tên hoạt động học: Bé hợp tác với bạn khi chơi

Thuộc lĩnh vực: TCKNXH

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết thế nào là hợp tác với bạn khi chơi. Trẻ biết được tầm quan trọng của việc hợp tác trong các hoạt động chung.
- Trẻ có kỹ năng hợp tác, kỹ năng làm việc nhóm, lắng nghe, thảo luận suy nghĩ, cùng nhau để hoàn thành nhiệm vụ chung.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, mạnh dạn nêu lên ý kiến của mình. Trẻ thích thú khi được hợp tác để cùng nhau để hoàn thành công việc.

2. Chuẩn bị:

- Đồ chơi (xếp hình, bóng, đồ chơi xếp ghép...), giấy, bút màu. Tranh ảnh minh họa về việc trẻ hợp tác khi chơi với bạn, các bài hát vui nhộn phù hợp.

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Trò chuyện.**

- Cô giáo cho trẻ xem video “Sự hợp tác kỳ diệu” <https://www.youtube.com/watch?v=lljUkzHuNgM&t=73s>
- Sau khi xem video, cô giáo dẫn dắt thảo luận với trẻ:
 - + Video nói về điều gì? Các nhân vật làm gì để hoàn thành công việc?
 - + Các bạn có thấy các nhân vật giúp đỡ nhau không? Họ chia sẻ công việc như thế nào?
 - + Sự hợp tác có giúp các nhân vật làm việc dễ hơn không?
- Cô giải thích khái niệm hợp tác: Khi chúng ta hợp tác, chúng ta làm việc cùng nhau, giúp đỡ nhau, và chia sẻ công việc để mọi việc trở nên dễ dàng hơn.
- **Tình huống 1:** Nếu bạn và con đều muốn chơi cùng một món đồ chơi, con sẽ làm gì để cả hai bạn đều vui?
- **Tình huống 2:** Nếu bạn trong nhóm không biết cách xếp hình, con sẽ giúp bạn như thế nào?
- Cô kết luận: Chúng ta khi chơi cùng bạn cần biết hợp tác, chia sẻ và giúp đỡ nhau.
- Cô dẫn dắt: Hôm nay chúng ta sẽ học cách hợp tác với bạn khi chơi, để cả con và bạn đều thấy vui và hạnh phúc. Các con cùng thực hành những điều này qua các trò chơi nhé!

*** Hoạt động 2: Minh cùng hợp tác.**

- Cô chia trẻ thành các nhóm nhỏ (5 - 6 trẻ một nhóm) để thực hiện các trò chơi.

*** Trò chơi 1: "Xếp hình cùng bạn"**

+ Cô phát cho mỗi nhóm một bộ xếp hình và đưa ra nhiệm vụ: Các con hãy cùng nhau xếp một ngôi nhà đẹp nhé. Nhớ là phải cùng nhau làm việc, mỗi bạn có một phần để giúp cả nhóm hoàn thành ngôi nhà trong một bản nhạc.

- Cô đặt câu hỏi sau trò chơi:

+ Các con thấy việc hợp tác với nhau có giúp chúng ta xếp hình nhanh hơn không?

+ Bạn nào đã giúp bạn khi bạn gặp khó khăn?

+ Con cảm thấy vui khi làm việc cùng bạn không? Tại sao?

=> Các con đã biết chia sẻ và giúp đỡ nhau rất tốt! Bức tranh của nhóm thật đẹp!

*** Trò chơi 2: "Chuyền bóng"**

- Các nhóm chơi chuyền bóng theo vòng tròn. Yêu cầu trẻ chuyền bóng bằng tay cho nhau nhẹ nhàng, không làm rơi bóng, đến người cuối cùng để bóng vào rổ. Sau bản nhạc nhóm nào chuyền nhiều bóng nhóm đó chiến thắng

- Cô đặt câu hỏi sau trò chơi:

+ Con đã làm gì để chuyền bóng cho bạn dễ hơn?

+ Con có làm rơi bóng không? Nếu có, con đã làm gì để tiếp tục trò chơi?

+ Nếu chơi trò chơi này một mình con cảm thấy như thế nào?

=> Các con chuyền bóng rất giỏi và biết hỗ trợ bạn rất tốt. Cô rất vui khi thấy các con hợp tác với nhau!

*** Hoạt động 3: củng cố.**

- Cô ngồi cùng cả lớp và hỏi trẻ:

+ Hôm nay, chúng ta đã chơi những trò chơi gì nhỉ?

+ Các con có thấy khó khăn gì trong khi chơi không? Nếu có, con đã làm gì để giúp bạn?

+ Con cảm thấy như thế nào khi hợp tác và chơi cùng bạn?

- Cô đưa tình huống giả định và thảo luận:

+ Tình huống 1: Nếu lần sau chơi xếp hình mà bạn trong nhóm làm sai, con sẽ làm gì để giúp bạn?

+ Tình huống 2: Nếu có nhiều bạn muốn chơi một món đồ chơi mà chỉ có một chiếc, con sẽ làm gì để các bạn đều vui?

+ Tình huống 3: Nếu con và bạn gặp khó khăn khi chơi trò chơi, con sẽ làm gì để hỗ trợ bạn?

=> Cô rất tự hào về các con vì đã biết hợp tác và giúp đỡ bạn trong suốt buổi học hôm nay! Các con đã làm rất tốt và chơi rất vui vẻ cùng nhau. Cô khen ngợi tất cả các bạn!

- Cô cùng trẻ hát bài "Lớp chúng mình rất rất vui" kết thúc buổi học trong không khí vui vẻ, đoàn kết.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:.....

.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:.....

.....

.....

Thứ 6, ngày 27 tháng 9 năm 2024.

Tên hoạt động học: Làm ống đựng bút

Thuộc lĩnh vực: Thẩm mỹ

1. Mục đích - yêu cầu:

S: Khoa học

- Đặc điểm, cấu tạo, hình dáng, chất liệu khác nhau và cách chúng có thể được tái chế.

T: Công nghệ

- Cách sử dụng các công cụ đơn giản như kéo, keo dán, súng bắn keo và băng dính để tạo ra sản phẩm.

E: Kỹ thuật

- Thiết kế, quy trình tạo chiếc đèn ống sao từ các nguyên vật liệu, kỹ năng cắt, buộc, dính.

A: Nghệ thuật

- Trang trí ống đựng bút theo sự sáng tạo và thẩm mỹ cá nhân.

M: Toán học

- Đo lường đơn giản (chiều cao, chiều rộng miệng ống đựng bút), so sánh kích thước và hình dáng.

2. Các lĩnh vực hướng tới

Ngôn ngữ: Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng quá trình làm sản phẩm và cách trang trí sản phẩm.

TC - KNXH: Trẻ làm việc nhóm, chia sẻ ý tưởng và hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện.

3. Các nguyên vật liệu

- Nguyên liệu thô:

+ Chai nhựa đã cắt sẵn: Để làm ống đựng bút hoặc các chi tiết trang trí.

+ Lõi giấy vệ sinh: Để làm ống đựng bút.

+ Vỏ hộp sữa tươi 180ml: Cắt và trang trí để tạo thành ống đựng bút.

+ Vỏ hộp thuốc: Dùng cho thiết kế sáng tạo hoặc làm phần đế.

+ Cốc giấy: Để làm ống đựng bút hoặc kết hợp với các nguyên liệu khác.

- Đồ dùng và nguyên liệu trang trí.

- + Giấy màu: Để cắt và dán tạo hình cho ống đựng bút.
- + Đề can: Nhãn dán với hình ảnh và họa tiết để trang trí dễ dàng.
- + Que kem: Dùng để làm khung hoặc trang trí.
- + Ống hút: Cắt ngắn và dùng làm chi tiết trang trí hoặc lắp ráp.
- + Kẽm lông: Để tạo hình dạng hoặc trang trí.
- + Băng dính 2 mặt: Để dán và kết nối các phần của sản phẩm.
- + Kéo: Kéo cắt giấy, vải hoặc nguyên liệu khác.
- + Bút dạ: Để vẽ và tô màu.
- + Hạt vòng: Để trang trí và làm đẹp sản phẩm.
- + Súng bắn keo: Để trẻ dính các nguyên liệu cứng vào nhau.

4. Quy trình thiết kế kỹ thuật

***Tạo tình huống.**

- Cô hỏi trẻ: Trong lớp chúng ta có rất nhiều bút chì và bút màu cần sắp xếp. Các con có ý tưởng gì để làm một ống đựng bút không?
- Cho trẻ xem các mẫu ống đựng bút hoặc hình ảnh minh họa để gợi ý.
- Chúng ta có thể làm ống đựng bút từ những vật liệu gì?
- Ghi chép lại các ý tưởng của trẻ.

*** Hỏi**

- Các con đã biết cách làm ống đựng bút chưa?
- Ống đựng bút của chúng ta nhìn như thế nào?
- Làm sao để ống đựng bút không chắc chắn, không bị rơi và vẫn đẹp mắt?
- Con thích màu sắc gì cho ống đựng bút?
- Con có thích trang trí bằng hình vẽ hoặc hạt vòng không?
- Yêu cầu của ống đựng bút: Đứng được, chắc chắn, đựng được bút và trang trí đẹp.

***Tưởng tượng**

=> Chúng mình đã xem hình ảnh, video và các bước làm ống đựng bút.

+ Con hãy tưởng tượng con định làm ống đựng bút trông như thế nào?

+ Con định làm ống đựng bút có những bộ phận nào?

+ Con làm như thế nào để gắn kết các nguyên liệu tạo ống đựng bút?

+ Con sẽ làm ống đựng bút bằng nguyên liệu gì (Chai nhựa, cốc giấy, vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc, lõi giấy vệ sinh)

+ Con trang trí ống đựng bút bằng nguyên liệu gì?

+ Để gắn kết các nguyên liệu tạo thành chiếc đèn ông sao chúng mình làm như thế nào?

*** Lên kế hoạch**

- Trẻ chia về các nhóm.

- Trẻ về nhóm cùng nhau trao đổi, thảo luận lên thiết kế (trẻ có thể vẽ, có thể tìm hình ảnh ống đựng bút ở trên mạng lựa chọn 1 hình trẻ thích thực hiện tạo sản phẩm theo hình ảnh đó)

* Dự kiến các bước thực hiện:

- Bước 1: Chọn và chuẩn bị nguyên liệu (cắt chai nhựa, lõi giấy, vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc).

- Bước 2: Đo và cắt giấy màu, vải vụn, và các nguyên liệu khác.

- Bước 3: Dán giấy màu, đề can và các chi tiết trang trí khác lên ống.

- Bước 4: Trang trí ống đựng bút bằng các đồ trang trí như hạt cườm, que kem, và kẽm xù.

- Trẻ tự thảo luận cùng nhau thống nhất các bước thực hiện.

- Trẻ đi lựa chọn các nguyên liệu theo bản thiết kế của mình.

*** Thực hiện**

- Trẻ cùng nhau chế tạo sản phẩm.

+ Cắt chai nhựa, vỏ hộp, và các nguyên liệu khác theo kích thước cần thiết và dán lên ống.

+ Sử dụng bút dạ, đề can, hạt vòng và các đồ trang trí khác để làm đẹp sản phẩm.

- Cô hỗ trợ trẻ thực hiện từng bước, đảm bảo trẻ sử dụng công cụ an toàn và đúng cách. Giúp trẻ khi gặp khó khăn và khuyến khích khi trẻ hoàn thành từng phần của sản phẩm.

- Sau khi các nhóm đã làm xong ống đựng bút, các nhóm lên chia sẻ sản phẩm

+ Các nhóm chia sẻ về tên sản phẩm (Sản phẩm của con là gì?)

+ Nhóm con dùng những nguyên liệu gì để tạo ra ống đựng bút?

+ Các con làm như thế nào để tạo ra ống đựng bút?

+ Các thông số của ống đựng bút: Chiều cao của ống đựng bút bằng bao nhiêu lần thước, chiều rộng bằng bao nhiêu lần thước)

+ Con trang trí như thế nào?

+ Được sử dụng như thế nào?

- Nhóm con đã làm đúng theo như bản thiết kế chưa?

- Trẻ thử nghiệm cắm bút vào ống đựng bút.

* **Cải tiến**

- Sản phẩm của nhóm con có đạt được các tiêu chí ống đựng bút chưa? “Đứng được, chắc chắn, đựng được bút và trang trí đẹp”

- Con có muốn thay đổi điều gì không? Nếu được làm lại con sẽ làm như thế nào?

- Cô đánh giá khả năng thực hiện, sáng tạo và hợp tác của từng trẻ.

- **Mở rộng:** Khuyến khích trẻ mang ống đựng bút về các góc sử dụng,

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:.....

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:.....